

2025 Guide to Ornamental Fungicides

Efficacy of Products for Disease Control in Annual, Perennial, Bedding, and Flowering Potted Plants in Greenhouses, Nurseries, and Landscapes

Prepared by Inga Meadows and Lucy White
Adapted from the Agricultural NC Chemicals Manual Table 10-11B

NC = no control P = poor F = fair G = good E = excellent ND = no data

Site use: G = greenhouse, N = Nursery, L = Landscape

Product	Active ingredient	Fungicide group (FRAC)	Site use	Bacterial spots, blights	Black root rot	Botrytis	Downy mildew	Fusarium	Myrothecium	Phytophthora aerial blight	Phytophthora root/crown rot	Powdery mildew	Pythium root rot	Rhizoctonia	Rust	White mold (Sclerotinia)
generic (e.g., Cleary 3336DG/EG/F, T-Bird, T-Methyl)	Thiophanate methyl	1	G, N, L	NC	G	FR	F-G	G	P-F	NC	NC	G	NC	G	G	NC
26/36 Fungicide, Dovetail	Thiophanate methyl + Iprodione	1+2	G, N, L	NC	NC	FR	NC	NC	NC	NC	NC	NC	G-E	E	NC	NC
Banrot	Thiophanate methyl + Etridiazole	1+14	G, N, L	NC	G	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	ND	F	NC	NC
Zyban	Thiophanate methyl + Mancozeb	1+M03	G, N, L	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	G	NC	NC	NC	NC
Consys, Peregrine, Spectro 90	Thiophanate methyl + Chlorothalonil	1+M05	G, N, L	NC	NC	FR	NC	F	NC	G	NC	F	G-E	NC	G	G
generic (e.g., 18 Plus, Chipco 26019, Iprodione Pro, Raven)	Iprodione	2	G, N, L	NC	NC	GR	F-G	G	F-G	NC	NC	NC	NC	G	NC	G
Avelyo	Mefentrifluconazole	3	G, N	NC	G	ND	NC	ND	ND	NC	NC	ND	NC	ND	ND	ND
Banner Maxx, Strider, Fathom	Propiconazole	3	N, L	NC	NC	NC	NC	G	G	NC	NC	E	NC	NC	G	NC
Bayleton 50, Strike 25WDG	Triadimefon	3	L	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	G	NC	F	G	NC
Eagle 20EW/40WP	Myclobutanil	3	G, N, L	NC	NC	NC	NC	P-F	F-G	NC	NC	E	NC	G	G-E	NC
Terraguard, Trionic 4SC	Triflumizole	3	G, N, L	NC	G	NC	NC	F-G	G	NC	NC	G	NC	F-G	G	NC
Torque	Tebuconazole	3	N, L	NC	NC	F*	NC	P	NC	NC	NC	ND	NC	NC	ND	NC
Tourney	Metconazole	3	N, L	NC	ND	P*	NC	F-G*	NC	NC	NC	G	NC	G	G	NC
Trinity, Trinity TR	Triticonazole	3	G	NC	ND	F	NC	F-G	G	NC	NC	G	NC	G	E	NC
Postiva	Difenoconazole + Pydiflumetofen	3 + 7	G, N	F-G	G	G	NC	F	ND	NC	NC	NC	NC	F-G	NC	ND
Trigo	Triadimefon + Trifloxystrobin	3+11	G, N	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	ND	NC	NC	ND	NC
Clevis	Myclobutanil + Mancozeb	3+M03	G, N, L	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC
Concert II	Propiconazole + Chlorothalonil	3+M05	N, L	NC	NC	G	F-G	ND	NC	NC	NC	NC	NC	NC	G	NC
Subdue Maxx	Mefenoxam	4	G, N, L	NC	NC	NC	E	NC	NC	G-E	GR	NC	G-E	NC	NC	NC
Hurricane WDG	Mefenoxam + Fludioxonil	4+12	G, N	NC	ND	NC	E	E	NC	G-E	F-GR	NC	G-E	G	ND	NC
Pipron	Piperalin	5	G	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC
Prostar, Contrast	Flutolanil	7	G, N	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	ND	G	NC
Astun	Isofetamid	7	G, N	NC	ND	G	NC	ND	G	NC	NC	ND	NC	F-G	ND	ND
Pageant Intrinsic	Boscalid + Pyraclostrobin	7+11	G, N, L	NC	NC	GR	G	F	G	ND	F	G-E	F-G	G-E	G-E	G-E
Orchestra Intrinsic	Fluxapyroxad + Pyraclostrobin	7+11	G, N, L	NC	P*	GR	F-G	F	F-G	F-G	NC	G	NC	G	NC	NC
Mural	Benzovindiflupyr + Azoxystrobin	7+11	G, N, L	NC	ND	E*	G	ND	G	F-G	ND	G-E	NC	G	NC	E
Compass O	Trifloxystrobin	11	G, N, L	NC	NC	G	G	F	F-G	F-G	ND	G-E	NC	G	G-E	G
Cygnus	Kresoxym methyl	11	G, N, L	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	P	NC	NC	NC	NC

^RResistance observed in the pathogen to this active ingredient or at least one of the active ingredients.

*Phytotoxicity observed in some trials on some plants.

NC = no control P = poor F = fair G = good E = excellent ND = no data

Site use: G = greenhouse, N = Nursery, L = Landscape

Product	Active ingredient	Fungicide group (FRAC)	Site use	Bacterial spots, blights	Black root rot	Botrytis	Downy mildew	Fusarium	Myrothecium	Phytophthora aerial blight	Phytophthora root/crown rot	Powdery mildew	Pythium root rot	Rhizoctonia	Rust	White mold (Sclerotinia)
Disarm O	Fluoxastrobin	11	G, N	NC	NC	F	G	P	G	NC	NC	F	G	G	ND	NC
FenStop	Fenamidon	11	G	NC	NC	NC	NC	NC	NC	F	F	NC	G	ND	NC	NC
Heritage WG/SC	Azoxystrobin	11	G, N, L	NC	ND	G-E	G	G-E	E	F-G	F	G-E	G	E	G-E	G-E
Empress Intrinsic, Insignia	Pyraclostrobin	11	G, N	NC	G-E	G ^R	G	E	NC	ND	F	F	G	G	G	NC
Palladium	Cyprodinil + Fludioxonil	9+12	G, N, L	NC	NC	F-G ^R	NC	F	G	NC	NC	P-F	NC	G	NC	G
generic (e.g., Medallion, Emblem, Spirato GHN)	Fludioxonil	12	G	NC	F-G	G ^R	G-E	G	G-E	NC	NC	NC	NC	G-E	NC	E
Terraclor 400	PCNB	14	G, N, L	NC	ND	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	G-E	NC	NC
Terrazole, Truban	Etridiazole	14	G, N, L	NC	NC	NC	NC	NC	NC	G-E	F-G	NC	G-E	NC	NC	NC
Decree	Fenhexamid	17	G, N	NC	NC	E ^R	F	F	NC	NC	NC	G	NC	P-F	F	P-F
Affirm	Polyoxin D zinc salt	19	G, N, L	NC	G	F	G	NC	NC	NC	NC	NC	NC	G	NC	NC
Segway O	Cyazofamid	21	G, N, L	NC	ND	NC	E	NC	NC	G-E	G ^R	NC	P	ND	NC	NC
Agri-Mycin 17	Streptomycin	25	G, N, L	G ^R	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC
Banol	Propamocarb	28	G, N	NC	NC	NC	F	NC	NC	F-G	ND	NC	F	NC	NC	NC
Aliette WDG, Areca, Viceroy DF	Fosetyl-Al [Aluminum tris (O-ethyl phosphonate)]	P07	G, N, L	F*	NC	P-F	F	NC	NC	F-G	F-G	F-G	F-G	NC	NC	NC
Alude, Fosphite, Fungi-phite, K-Phite, Magellan, Phiticide, Phostrol, Reliant Resyst	Mono and dipotassium salts of phosphorous acid	P07	G, N, L	P-F	ND	P-F	P	NC	NC	F-G	P-F	F-G	F-G	ND	NC	NC
Confine Extra, Rampart, Vital	Potassium phosphite	P07	G, N, L	P-F	F	NC	F-G	NC	NC	F-G	F	NC	F-G	ND	NC	NC
Micora	Mandipropamid	40	G, N	NC	NC	NC	G	NC	NC	G	G	NC	P-F*	ND	NC	NC
Stature SC	Dimethomorph	40	G, N	NC	NC	NC	E	NC	NC	G	G	NC	NC	NC	NC	NC
Orvego	Dimethomorph + Ametoctradin	40+45	G, N	NC	NC	NC	E	NC	NC	G	F	NC	NC	NC	NC	NC
Adorn	Fluopicolide	43	G, N, L	NC	NC	NC	E	NC	NC	F-G	F-G	NC	F	NC	NC	NC
Segovis	Oxathiapiprolin	49	G, N, L	NC	NC	NC	E	NC	NC	E	E	NC	NC	NC	NC	NC
generic (e.g., Camelot O, CuPRO 2005/5000, Kocide 2000)	Fixed coppers	M01	Varies; see label	G ^R	NC	F	F	F	G	P	P	G	F-G	NC	P	NC
generic (e.g., Protect T/O, Fore Dithane, Pentathlon)	Mancozeb	M03	G, N, L	NC	NC	G	F	NC	NC	NC	NC	F	NC	P-F	G	NC
generic (e.g., Daconil Ultrex, Echo)	Chlorothalonil	M05	G	NC	NC	G	F	F	E	P-F	NC	ND	F-G	G	P	G-E
Junction DF/WSP	Copper hydroxide + Mancozeb	M01 + M03	G, N, L	G	NC	F	F	NC	ND	F	NC	F-G	NC	NC	NC	NC
Broadform	Fluopyram + Trifloxystrobin	7+11	G, N, L	NC	P*	NC	ND	ND	G	NC	NC	NC	NC	G	NC	G
Disarm M	Fluoxastrobin + Myclobutanil	11+3	G, N, L	NC	NC	NC	ND	P-F	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC

^RResistance observed in the pathogen to this active ingredient or at least one of the active ingredients.

*Phytotoxicity observed in some trials on some plants.

NC STATE UNIVERSITY



Recommendations for the use of agricultural chemicals are included in this publication as a convenience to the reader. The use of brand names and any mention or listing of commercial products or services in this publication does not imply endorsement by NC State University or N.C. A&T State University nor discrimination against similar products or services not mentioned. Individuals who use agricultural chemicals are responsible for ensuring that the intended use complies with current regulations and conforms to the product label. Be sure to obtain current information about usage regulations and examine a current product label before applying any chemical. For assistance, contact your local N.C. Cooperative Extension county center.